

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 27 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Anh;

2. Bà La Thị Huyền;

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Phùng Thị Đ - sinh ngày 12 tháng 4 năm 1977 tại huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: thôn Tân L, xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Bá Th và bà Nguyễn Thị Th (đều đã chết); Chồng: Dương Lưu H, sinh năm 1970 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Ngọc T - sinh ngày 01 tháng 6 năm 1986 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: thôn Thống Nh, xã Mậu Đ, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc S (đã chết) và bà Vũ Thị B, sinh năm 1955; Vợ: Nguyễn Hoàng Q, sinh năm 1985 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2018, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo hiện đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Mạnh C, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Thủy K, xã Chi Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Lê Trung K, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: K4, thị trấn Con C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

3. Anh Lâm Quốc D, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Địa chỉ: K5, thị trấn Con C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Tân L, xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

5. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Tân D, xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

5. Anh Trần Anh Q, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Nhân T, xã Nhân T, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989. Vắng mặt.

Nơi cư trú: K7-8, thị trấn Con C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 29/12/2020 đến ngày 30/12/2020, Phùng Thị Đ đã sử dụng số điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 có gắn số thuê bao 0326153267 của mình để đánh bạc với người khác bằng hình thức ghi “ Lô”, “Đề”, “Xiên hai”, cụ thể như sau:

Trước 18 giờ 15 phút các ngày 29 và 30/12/2020, các đối tượng muốn đánh bạc sẽ nhắn tin đến số điện thoại của Phùng Thị Đ ghi lô, đề, xiên mình muốn đánh (ghi các số tự nhiên như 01,02,88,99,) và số tiền đánh của từng số. Nếu đồng ý Đ sẽ trả lời bằng các tin nhắn bằng các ký hiệu “ok”.Sau đó, các đối tượng căn cứ vào kết quả xổ Miền Bắc được mở thưởng vào 18 giờ 15 phút hàng ngày để tính kết quả thắng thua. Nếu trong ngày người chơi nào trúng (lô, đề, xiên hai,) thì Đ sẽ trả tiền thắng cho người đó, còn nếu người chơi không trúng thì Đ sẽ được hưởng toàn bộ số tiền mà những người chơi bỏ ra.

Đánh “đề” là cách đánh theo hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt, người chơi nào ghi (đánh) số tự nhiên trùng với hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút hàng ngày thì mới được hưởng và được hưởng gấp 70 lần số tiền ghi số đề đó (1x70).

Đánh “lô” là cách đánh theo hai chữ số sau cùng của tất cả các giải thưởng, người đánh lô sẽ đánh theo “điểm” mỗi điểm chơi có giá do người chơi

thỏa thuận với nhau. Nếu người chơi nào đánh các số tự nhiên trùng với hai chữ số cuối cùng của bất kỳ một trong các giải thưởng của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút hàng ngày thì mới được hưởng và được hưởng mỗi “điểm” đánh là 80.000 đồng, nếu trùng hai lần trở lên thì mỗi điểm thắng 160.000 đồng;

Đánh “xiên hai” là cách đánh theo hai chữ số cuối cùng của tất cả các giải thưởng tương tự như cách đánh lô ở trên nhưng đánh đồng thời hai cặp số trở lên ghi kèm với một số tiền nhất định. Nếu trúng thì người đánh được hưởng gấp 8,5 lần số tiền ghi cùng số đó.

Về số tiền đánh các số lô, số đề, xiên hai các đối tượng cũng quy ước với nhau như sau:

Đ bán cho Nguyễn Ngọc T giá mỗi điểm lô 23.000 đồng, giá đề bằng nguyên số tiền đánh số đề đó. Các đối tượng còn lại Đ bán số lô với giá 22.000 đồng, còn số đề và xiên hai bằng 80%(tức là nếu số đề 100.000 đồng thì Đ chỉ bán 80.000 đồng) số đề, xiên hai đó.

Quá trình điều tra đã xác định được từ ngày 29/12/2020 đến ngày 30/12/2020, Phùng Thị Đ đã đánh bạc với những người sau:

*** Vào ngày 29/12/2020:**

- Vào lúc 17 giờ 10 phút, ngày 29/12/2020, Lê Mạnh C, sinh năm 1998, trú tại thôn Thủy K, xã Chi K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An sử dụng số điện thoại 0988322898 nhắn tin đến số điện thoại của Đ với nội dung đánh các số lô 04, 40 mỗi số 20 điểm, Đ đồng ý và trả lời bằng tin nhắn ghi lại các số đó kèm chữ “ok”.

- Vào lúc 17 giờ 54 phút, Nguyễn Ngọc T sử dụng số điện thoại 0977665567 nhắn tin đến số điện thoại của Đ với nội dung đánh các số lô: 15, 55, 56, 84 mỗi số 50 điểm; Các số đề 23, 55, 56, 65 mỗi số 100.000 đồng, Đ đồng ý và trả lời bằng tin nhắn ghi lại các số đó kèm chữ “ok”.

*** Vào ngày 30/12/2020:**

- Vào lúc 16 giờ 49 phút, Lê Trung K, sinh năm 1987, trú tại khối 4 thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An sử dụng số điện thoại 0363190422 nhắn tin đến số điện thoại của Đ có nội dung đánh các số đề 01, 10 mỗi số 30.000 đồng.

- Vào lúc 17 giờ 11 phút, Nguyễn Thị H, sinh năm 1970, trú tại thôn Tân L, xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An sử dụng số điện thoại 0337508808 nhắn tin đến số điện thoại của Đ với nội dung đánh số lô 38 với 50 điểm, số xiên hai (24-38) với 500.000 đồng, Đ đồng ý và trả lời bằng tin nhắn ghi lại các số đó kèm chữ “ok”.

- Lúc 17 giờ 24 phút, Lâm Quốc D, sinh năm 1982, trú tại khối 5 thị trấn Con Cuông, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An sử dụng số điện thoại 0947836667 nhắn tin đến số điện thoại của Đ với nội dung đánh các số lô: 20, 48, 49, 03, 30 mỗi số 20 điểm, Đ đồng ý và trả lời bằng tin nhắn ghi lại các số đó kèm chữ “ok”.

- Lúc 17 giờ 46 phút, Nguyễn Văn L, sinh năm 1976, trú tại thôn Tân Dân, xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An sử dụng số điện thoại 0385789536 nhắn tin đến số điện thoại của Đ với nội dung đánh số lô 28 với 50 điểm, các số lô 82, 31, 36, 02, 20 mỗi số 20 điểm, Đ đồng ý và trả lời bằng tin nhắn ghi lại các số đó kèm chữ “ok”.

- Lúc 17 giờ 51 phút, Trần Anh Q, sinh năm 1982, trú tại xóm Nhân Tiên, xã Nhân Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An sử dụng số điện thoại 0962995788 nhắn tin đến số điện thoại của Đ với nội dung đánh số lô 98 với 50 điểm, Đ đồng ý và trả lời bằng tin nhắn ghi lại các số đó kèm chữ “ok”.(BL số 91-127; 132-145; 151-167)

Sau khi nhận thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình, trong ngày 30/12/2020, các bị can đã đến cơ quan công an để đầu thú: Phùng Thị Đ đầu thú vào lúc 18 giờ 10 phút; Nguyễn Ngọc T đầu thú lúc 20 giờ 45 phút.(BL số 129-130; 147-149)

Căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tội “Đánh bạc” xác định được số tiền đánh bạc của các bị can và các đối tượng dùng để đánh bạc ngày 29 và 30/12/2020 như sau:

* Vào ngày 29/12/2020:

Số tiền L Mạnh C đánh bạc trái phép là 880.000 đồng (tám trăm tám mươi nghìn đồng);

Số tiền Nguyễn Ngọc T đánh bạc trái phép là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng);

Số tiền Phùng Thị Đ đánh bạc trái phép là 5.880.000 đồng (năm triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng);

* Vào ngày 30/12/2020:

Số tiền L Trung K đánh bạc trái phép là 48.000 đồng (bốn mươi tám nghìn đồng);

Số tiền Nguyễn Thị H đánh bạc trái phép 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng);

Số tiền Lâm Quốc D đánh bạc trái phép là 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng);

Số tiền Nguyễn Văn L đánh bạc trái phép là 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm nghìn đồng);

Số tiền Trần Anh Q đánh bạc trái phép là 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng);

Số tiền Phùng Thị Đ đánh bạc trái phép là 8.100.000 đồng (tám triệu một trăm nghìn đồng);

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy J6, màu đen có gắn số thuê bao 0326153267, đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Thị Đ; 01 điện thoại Redmi, màu đen có gắn số thuê bao 0977665567, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Ngọc T; 01 điện thoại Vsmart, màu xanh, có gắn số thuê bao 0337508088, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị H. Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Còn đối với những chiếc điện thoại di động mà các đối tượng Lê Mạnh C, Lê Trung K, Lâm Quốc D, Nguyễn Văn L, Trần Anh Q dùng liên lạc với Phùng Thị Đ để đánh bạc hiện những người này đã làm mất nên cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được.

Cáo trạng số: 15/CT-VKS-CC ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông đã truy tố các bị cáo Phùng Thị Đ và Nguyễn Ngọc T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố. Bản thân các bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo Phùng Thị Đ và Nguyễn Ngọc T phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phùng Thị Đ từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước số vật chứng của vụ án; các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

- Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phùng Thị Đ và Nguyễn Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 29 và 30/12/2020 tại thôn Tân L, xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Phùng Thị Đ đã 02 lần thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề với số tiền đánh bạc lần thứ nhất là 5.880.000 đồng, lần thứ hai là 8.100.000 đồng, tổng số tiền Đ đánh bạc là 13.980.000 đồng; Nguyễn Ngọc T đã 01 lần thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề với số tiền đánh bạc là 5.000.000 đồng. Các bị cáo đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách

nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền hay hiện vật dưới bất kỳ hình thức nào cũng đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị, nhưng vì hám lợi nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết tội Phùng Thị Đ và Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều bị cáo cùng tham gia đánh bạc nhưng không có sự bàn bạc phân công thực hiện tội phạm, sự liên kết trong các hành vi của các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức. Nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng mà trực tiếp là nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn, làm ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh phòng chống các tệ nạn xã hội, trong đó có tệ nạn đánh bạc và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm các bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về vị trí, vai trò, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Bị cáo Phùng Thị Đ là người giữ vai trò chính của vụ án, trực tiếp tham gia đánh bạc trái phép với nhiều người, nhiều lần, hơn nữa bị cáo là người có tổng số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất nên cần áp dụng hình phạt nghiêm hơn bị cáo T. Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, có mẹ chồng là bà Lưu Thị Hương được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, bố chồng là ông Dương Công Hoàng là thương binh hạng 4/4, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, xét bị cáo vẫn còn khả năng cải tạo trong môi trường sống bình thường và chưa cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội nên hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo không giam giữ cũng đủ để răn đe và có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T là người trực tiếp tham gia đánh bạc với bị cáo Đ bằng hình thức mua số lô, số đề nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là chưa cần thiết mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo Đ làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình thuộc diện khó khăn, tài sản không có nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền, đồng thời miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5]. Trong vụ án này còn có Lê Mạnh C, Lê Trung K, Nguyễn Thị H, Lâm Quốc D, Nguyễn Văn L, Trần Anh Q là những người có hành vi đánh bạc trái phép với Đ nhưng do các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự cũng như số tiền sử dụng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Do đó chưa đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: “Đánh Bạc” nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính là đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Quá trình bắt quả tang Công an thu giữ tang vật vụ án gồm: Cơ quan điều tra đã thu giữ 03 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại Samsung Galaxy J6 màu đen có gắn số thuê bao 0326153267 của Phùng Thị Đ; 01 điện thoại Redmi, màu đen có gắn số thuê bao 0977665567 của Nguyễn Ngọc T; 01 điện thoại Vsmart, màu xanh có gắn số thuê bao 0337508088 của Nguyễn Thị H 0397496361 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước.

Đối với những chiếc điện thoại di động mà các đối tượng Lê Mạnh C, Lê Trung K, Lâm Quốc D, Nguyễn Văn L, Trần Anh Q dùng liên lạc với Đ để đánh bạc hiện những người này đã làm mất nên cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ được nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với số tiền đánh bạc mà Đ đánh bạc trái phép với Nguyễn Ngọc T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa chuyển cho nhau, do các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa được hưởng lợi từ số tiền đó nên miễn truy thu.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phùng Thị Đ 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phùng Thị Đ cho chính quyền địa phương UBND xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Giải quyết việc vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú của người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ được thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu hóa giá, sung quỹ nhà nước 03 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại SAM SUNG Galaxy J6, có số IMEI (khe 1) 358465092782260, IMEI (khe 2) 358466092782268 màu đen có gắn số thuê bao 0326153267, đã qua sử dụng thu giữ của Phùng Thị Đ; 01 điện thoại Redmi, màu đen có số IMEI 1; 866638041019381, IMEI 2:866638042819383 có gắn số thuê bao 0977665567, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Ngọc T; 01 điện thoại Vsmart, màu xanh, có số IMEI 359869102566432, 359869102566440 có gắn số thuê bao 0337508088, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Thị H.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm được ghi tại biên bản giao nhận vật chứng số 24 ngày 12/3/2021 giữa Công an huyện Con Cuông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc Phùng Thị Đ và Nguyễn Ngọc T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Con Cuông;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Con Cuông;
- CQTHAHS huyện Con Cuông;
- CCTHADS huyện Con Cuông;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Phan Hồng Lợi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Hồng Lợi

